

Đông Dư, ngày 6 tháng 4 năm 2021

**CÔNG KHAI**  
**THUYẾT MINH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH**  
**QUÝ I NĂM 2021**

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-Cp ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 10888/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện Gia Lâm về việc; Giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2021 của huyện Gia Lâm

Căn cứ số liệu thực hiện thu, chi ngân sách của trường quý I năm 2021 đã đối chiếu khớp đúng với kho bạc Nhà nước huyện Gia Lâm. Trường mầm non Đông Dư thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2021 với những nội dung cụ thể như sau:

**I./ Tổng thu ngân sách:**

1. Tổng thu NSNN cấp được sử dụng (Kê cả năm trước chuyển sang): 4.149.244.000 đồng
2. Tổng thu học phí trong quý I/2021: 79.280.000 đồng bằng 19,9% so với dự toán.
3. Tổng thu tiền chăm sóc bán trú trong quý I năm 2021: 134.400.000 đồng bằng 21,6% so với dự toán.
4. Tổng thu tiền học thứ 7 trong quý I năm 2021: 64.350.000 đồng bằng 23,8% so với dự toán.
5. Tổng thu tiền trang thiết bị phục vụ bán trú trong quý I năm 2021: 5.100.000 đồng bằng 7,4% so với dự toán.
6. Tổng thu tiền học phẩm trong quý I năm 2021: 5.100.000 đồng bằng 7,4% so với dự toán.
7. Tổng tiền thu học hè trong quý I năm 2021: 0 đồng.

## II/ Tổng chi ngân sách:

1. Tổng kinh phí NSNN đã sử dụng trong quý I/2021: 786.171.398 đồng bằng 18,9% so với dự toán.
2. Tổng chi nguồn thu tại đơn vị trong quý I năm 2021: 101.317.000 đồng bằng 7,8% so với dự toán.

(Có bảng thuyết minh chi tiết nội dung chi kèm theo)

## III./ Kinh phí còn lại chuyển kỳ sau:

1. Tồn ngân sách NN đến hết quý I/2021: 3.363.072.602 đồng
2. Tồn nguồn thu tại đơn vị đến hết quý I/2021: 217.665.000 đồng

## IV/ Đánh giá chung:

Căn cứ kế hoạch dự toán được giao hàng năm. Đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc dự toán ngân sách. Quản lý nguồn thu và chi ngân sách trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí.

Nêu cao tinh thần công khai dân chủ, minh bạch trong việc quản lý và sử dụng dự toán ngân sách nhằm đạt hiệu quả cao nhất. Quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo trong phạm vi kế hoạch dự toán giao và theo đúng quy định.

Thực vụ các nhiệm vụ chi thường xuyên của cơ quan đơn vị kịp thời, đảm bảo quyền lợi cho người lao động được đầy đủ.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý I năm 2021 của Trường Mầm non Đông Du.



Nguyễn Thị Phương Anh

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2021**  
(Dùng cho đơn vị sử dụng NSNN)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật ngân sách nhà nước

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ</b>				
<b>II</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>2,011,952,000</b>	<b>288,230,000</b>	<b>14.3</b>	
<b>1</b>	<b>Học phí (Cả tiền năm trước chuyển sang)</b>	<b>397,952,000</b>	<b>79,280,000</b>	<b>19.9</b>	
<b>2</b>	<b>Thu khác</b>	<b>1,614,000,000</b>	<b>208,950,000</b>	<b>12.9</b>	
	Tiền chăm sóc bán trú	621,000,000	134,400,000	21.6	
	Tiền học ngày thứ 7	270,000,000	64,350,000	23.8	
	Tiền học phẩm (cả tiền năm trước chuyển sang)	69,000,000	5,100,000	7.4	
	Tiền TTB phục vụ bán trú	69,000,000	5,100,000	7.4	
	Tiền học hè	585,000,000	-	0.0	
<b>1.2</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>1,953,075,000</b>	<b>101,317,000</b>	<b>7.8</b>	
<b>a</b>	<b>Học phí</b>	<b>303,075,000</b>	<b>6,000,000</b>	<b>2.0</b>	
<b>b</b>	<b>Thu khác</b>	<b>1,650,000,000</b>	<b>95,317,000</b>	<b>5.8</b>	
	Tiền chăm sóc bán trú	607,500,000	67,650,000	11.1	
	Tiền học ngày thứ 7	445,500,000	27,667,000	6.2	
	Tiền học phẩm	67,500,000	0	0.0	
	Tiền TTB phục vụ bán trú	67,500,000	0	0.0	
	Tiền học hè	462,000,000	0	0.0	
	<b>Số phí, lệ phí nộp NSNN</b>				

II	<b>DỰ TOÁN CHI NSNN</b>	<b>4,149,244,000</b>	<b>786,171,398</b>	<b>18.9</b>
	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>4,149,244,000</b>	<b>786,171,398</b>	<b>18.9</b>
	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>3,905,000,000</b>	<b>786,171,398</b>	<b>20.1</b>
	KP tiết kiệm 10% CCTL	78,000,000	-	0.0
	Chi thanh toán cá nhân	2,807,431,000	494,123,823	17.6
	Thanh toán dịch vụ công cộng	206,000,000	16,097,775	7.8
	Vật tư văn phòng	115,000,000	49,741,000	43.3
	Thông tin, truyền tin liên lạc	7,440,000	929,800	12.5
	Thanh toán công tác phí	27,600,000	4,100,000	14.9
	Chi thuê mướn	108,000,000	17,800,000	16.5
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	374,029,000	110,929,000	29.7
	Chi mua sắm, sửa chữa lớn	86,500,000	44,500,000	51.4
	Chi khác	95,000,000	47,950,000	50.5
	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ</b>	<b>244,244,000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Loại 070, khoản 071			
	KP tiết kiệm 10% CCTL(Kể cả năm trước chuyển sang)	244,244,000		0.0
	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	0		
	Mua tài sản cho chuyên môn	0	0	0.0

Ngày 6 tháng 4 năm 2021

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Nguyễn Thị Phương Anh